

Số: 12/BC-UBND

*Thượng Long, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2020**

Thực hiện Chương trình cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2020, UBND xã Thượng Long báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2020 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Về kế hoạch cải cách hành chính**

- Nhằm triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 27/12/2019 về công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2020.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, UBND xã chỉ đạo các ngành, các lĩnh vực chuyên môn tập trung thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch như: Cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính**

Xác định chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC là một trong các giải pháp trọng tâm, UBND xã đã phân công cụ thể trách nhiệm các ngành, các chuyên môn tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch CCHC.

Nhằm đẩy mạnh công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước địa phương, UBND xã đã tổ chức quán triệt các văn bản cấp trên liên quan đến công tác CCHC và trong quý I năm 2020, UBND xã đã ban hành các văn chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác CCHC như sau:

- + Chương trình công tác năm 2020 của UBND xã;
- + Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2020;
- + Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2020;
- + Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020;
- + Quyết định ban hành kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020;
- + Kế hoạch triển khai, phổ biến pháp luật năm 2020;

- + Quyết định ban hành mục tiêu chất lượng năm 2020;
- + Kế hoạch kiểm tra ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020;

### **3. Về kiểm tra cải cách hành chính**

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 11/02/2020 về kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trên địa bàn tỉnh, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2020.

### **4. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

- Ngày 23/12/2019 UBND xã ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND về tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2020. Xác định trọng tâm tuyên truyền hướng đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan Đảng, Đoàn thể, bộ máy nhà nước, mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã. Thông qua các cuộc họp xã, thôn và tuyên truyền trên đài truyền thanh; đồng thời thường xuyên phối hợp với các ngành đoàn thể tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lồng ghép phổ biến các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Về cải cách thể chế**

*a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*

- Cải cách thể chế luôn được coi trọng trong tiến trình cải cách hành chính. Do đó, UBND huyện đã chỉ đạo Công chức Tư pháp – Hộ tịch căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan triển khai, thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đối với các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản có chứa nội dung quy phạm pháp luật, UBND xã giao cho Công chức Tư pháp – Hộ tịch thẩm định, kiểm tra về nội dung và kỹ thuật trình bày trước khi ký, ban hành. Qua đó, đã kịp thời phát hiện những sai sót, chưa phù hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; những tồn tại, hạn chế trong công tác soạn thảo ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước đây sớm được khắc phục.

*b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị*

- Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

+ Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đúng quy trình, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đều được xem xét về sự cần thiết trước khi ban hành văn bản, đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản nhằm từng bước nâng cao chất lượng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính khả thi cao theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Trong quý I/2020, Hội đồng nhân dân xã đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (01 Nghị quyết), các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung của văn bản phù hợp với quy định của pháp luật.

*- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật và việc tổ chức thực hiện, kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật*

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2020 về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2020 và Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 06/01/2020 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2020. Hiện nay, giao cho Công chức Tư pháp – hộ tịch tiến hành kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành.

## **2. Về cải cách thủ tục hành chính**

### *a) Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính*

+ UBND xã đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 Kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 và Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 về ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020; chỉ đạo các chuyên môn thuộc UBND xã tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo nội dung kế hoạch đã đề ra; kiểm soát việc thực hiện công bố thủ tục hành chính; rà soát các quy định hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nghiên cứu đề xuất cải tiến thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính.

+ Trong quý I/2020, UBND xã không nhận được trường hợp khiếu nại cũng như các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã cho công dân và tổ chức có nhu cầu.

### *b) Về công khai thủ tục hành chính*

Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn tiếp tục công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính và kịp thời niêm yết các thủ tục hành chính khi có sửa đổi, bổ sung của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, mức thu phí, lệ phí, đường dây nóng tại trụ sở làm việc giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có yêu cầu. Trường hợp hồ sơ chưa hoàn chỉnh thì hướng dẫn tận tình, đầy đủ theo đúng quy định về việc lập

phiếu hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hành chính để tổ chức, công dân bổ sung, hoàn chỉnh.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

*a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị*

Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, UBND xã triển khai kịp thời có chất lượng các văn bản hướng dẫn của Trung ương về thực hiện Hàng năm đều tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ của mỗi cán bộ, công chức, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

*b) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã trong giải quyết các thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng quy định.

+ Trong quý I/2020, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã đã tiếp nhận 134 hồ sơ (từ ngày 01/12/2019 - 28/02/2020), trong đó:

Cơ chế một cửa đã tiếp nhận 133 hồ sơ; cơ chế một cửa liên thông đã tiếp nhận 1 hồ sơ.

Hồ sơ đang giải quyết 1 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết 133 hồ sơ, trong đó: giải quyết trước hạn và đúng hạn: 133 hồ sơ, đạt 100%; trễ hạn 0 hồ sơ ( có phụ lục số 07 kèm theo)

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

*a) Về cán bộ, công chức:* Tổng số cán bộ, công chức số biên có mặt là 21; trong đó: cán bộ 10 người, công chức 11 người (Trừ Ban công an xã).

- Số lượng cán bộ đạt chuẩn: có 8/10 người, chiếm tỷ lệ 80%

- Số lượng công chức đạt chuẩn: 11/11 người, chiếm tỷ lệ 100%.

*b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức*

Trong thời gian qua, UBND xã luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC, góp phần nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ CBCC, đáp ứng nhu cầu phát triển của huyện, đặc biệt phục vụ tốt công tác cải cách hành chính hiện nay. Năm 2020, tiếp tục thực hiện Đề án của UBND huyện về nâng cao chất lượng đội ngũ giai đoạn 2016-2021, UBND xã đã ban hành kế số 10/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2020.

### **5. Về cải cách tài chính công**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và của các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm đã tăng tính công

khai minh bạch, công khai, dân chủ, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác; tiết kiệm được kinh phí để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin đã đi vào hoạt động ổn định, các cơ quan, đơn vị đều được trang cấp máy vi tính và sử dụng 5 phần mềm dùng chung (Quản lý hồ sơ văn bản; theo dõi ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo; đăng ký lịch họp và phát hành giấy mời qua mạng; quản lý hồ sơ một cửa; tiếp dân và giải quyết khiếu nại - tố cáo). Ngoài ra, còn sử dụng các phần mềm để thực hiện trong công tác chuyên môn như: phần mềm kế toán, phần mềm quản lý hộ tịch...; tiếp tục duy trì hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Thời gian qua luôn được sự quan tâm của UBND huyện, Phòng Nội vụ và lãnh đạo xã quyết tâm thực hiện công tác CCHC, đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC, ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Công chức được bố trí làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có tinh thần phục vụ nhân dân tốt, hướng dẫn tận tình, tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian, đúng quy trình nên giảm được tình trạng công dân đi lại nhiều lần, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thực hiện tốt cơ chế cửa một, cơ chế một cửa liên thông góp phần hoạt động của cơ quan hành chính đạt hiệu quả hơn, tính công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong các quan hệ hành chính.

Về công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo của tổ chức, công dân được kịp thời. Từ đầu năm đến nay chưa có trường hợp nào.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Có 20% cán bộ so với tổng số cán bộ xã chưa chuẩn về trình độ chuyên môn.
- Một số cán bộ, công chức sử dụng công nghệ thông tin còn chể.
- Có một cán bộ, công chức đôi lúc chưa thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch CCHC năm 2020.
2. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn của các cơ quan cấp trên trên lĩnh vực CCHC nhằm đảm bảo hiệu quả công tác thông tin và báo cáo.

4. Thực hiện có hiệu quả Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động tại cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2020 của xã Thượng Long./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- BTV đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- Tổ CCHC xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Khánh**

**PHỤ LỤC BÁO CÁO CCHC QUÝ I NĂM 2020**  
(Kèm theo Báo cáo số: 12/BC-UBND ngày 09/3/2020 của UBND xã)

**Phụ lục 6**  
**SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

Nội dung	Năm	Năm 2019	2020				Tổng
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành		<b>0</b>	<b>01</b>	-	-	-	<b>01</b>
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát		0	Đang rà soát	-	-	-	-
- Kết quả:		<b>0</b>	-	-	-	-	
+ Tự bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi		0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
3. Số lượng TTHC qua rà soát		<b>0</b>	-	-	-	-	-
- Kết quả:		0	-	-	-	-	-
+ Tự bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi		0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ		0	-	-	-	-	-

**Phụ lục 7**

**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

**I. Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa**

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi giấy hẹn)							
		Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo)	Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo)		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết	
			Tổng số	Tiếp nhận ngày thứ 7	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	Đang thụ lý	Đã quá hạn
1	Tư pháp – Hộ tịch	0	18	0	18	0	0	0	0
2	Nội vụ	0	2	0	2	0	0	0	0
3	Lao động thương binh xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Giáo dục – Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Văn hóa và Thể dục thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Phòng chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Đấu thầu	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Kinh tế tập thể-hợp tác xã	0	0	0	0	0	0	0	0



14	Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Công Thương	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Đất đai	0	1	0	0	0	0	1	0
	<b>Tổng số:</b>	0	<b>21</b>	0	<b>20</b>	<b>0</b>	0	1	0

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi giấy hẹn)			
		Tổng số	Giải quyết trong ngày thứ 7	Đúng thời gian	Trễ thời gian
1	Tư pháp	113	0	113	0
	<b>Tổng số</b>	<b>113</b>	<b>0</b>	<b>113</b>	<b>0</b>

**Ghi chú:**

- Số liệu này được kết xuất trên Cổng thông tin dịch vụ công tỉnh từ 01/12/2019 đến 28/02/2020).

